

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng thí điểm vùng chăn nuôi
bò ứng dụng công nghệ cao, tập trung quy mô lớn trên
địa bàn huyện Tân Yên, giai đoạn 2021-2026”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y; số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 về Cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 về Khuyến nông; số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Quyết định 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045;

Căn cứ Quyết định số 1368/QĐ-BNN-CN, ngày 01/4/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045;

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về quản lý giống và sản phẩm giống vật nuôi;

Căn cứ Nghị quyết số 401-NQ/TU ngày 03/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về Chiến lược phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ văn bản số 623-TB/TU ngày 02/11/2021 của Tỉnh ủy về Đề án Xây dựng thí điểm vùng chăn nuôi bò ứng dụng công nghệ cao, tập trung quy mô lớn trên địa bàn huyện Tân Yên, giai đoạn 2021-2026;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: Số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà

nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 27/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 Quy định mức chi dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 về Quy định cơ chế, chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2019-2025; số 45/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 ban hành Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 165/TTr-SNN ngày 20/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Đề án “**Xây dựng thí điểm vùng chăn nuôi bò ứng dụng công nghệ cao, tập trung quy mô lớn trên địa bàn huyện Tân Yên, giai đoạn 2021-2026**”, với một số nội dung chính như sau:

1. Tên Đề án: Xây dựng thí điểm vùng chăn nuôi bò ứng dụng công nghệ cao, tập trung quy mô lớn trên địa bàn huyện Tân Yên, giai đoạn 2021-2026.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung: Xây dựng thành công mô hình vùng chăn nuôi bò thịt ứng dụng công nghệ cao (UDCNC), tập trung quy mô lớn vào năm 2026, tạo tiền đề để huyện Tân Yên nâng quy mô tổng đàn bò thịt được nuôi theo phương thức UDCNC đạt 20.000 con/năm vào năm 2030. Từ mô hình điểm này làm căn cứ xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm UDCNC, tập trung quy mô lớn ở các địa bàn khác trong tỉnh nhằm tạo công ăn, việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho một bộ phận nhân dân ở nông thôn, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp “Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn” phù hợp với “Quy hoạch tỉnh Bắc Giang, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng Khu tổ hợp chăn nuôi bò thịt UDCNC quy mô lớn (Khu UDCNC), với quy mô khoảng 3,4 ha. Trong đó thu hút doanh nghiệp có đủ năng lực, kinh nghiệm đầu tư đưa con giống chất lượng cao, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào hệ sinh thái của Khu UDCNC, là đầu mối (chủ trì) trong liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với vùng vệ tinh, để tạo động lực thúc đẩy phát triển chăn nuôi bò của cả vùng.

- Xây dựng vùng sản xuất vệ tinh tại xã Tân Trung, Lan Giới, thị trấn Nhã Nam và các địa bàn xung quanh gồm các hộ trồng cỏ, chăn nuôi bò thịt tham gia liên kết vào chuỗi giá trị với Khu UDCNC, người dân tự làm chủ về vốn đầu tư, nhân lực, đất đai và chuồng trại chăn nuôi của mình, doanh nghiệp hỗ trợ về quy trình kỹ thuật trong quá trình sản xuất, chịu trách nhiệm về nguồn cung con giống, thức ăn tổng hợp và đầu ra của sản phẩm chăn nuôi.

3. Nội dung thực hiện

3.1. Xây dựng Khu UDCNC

- Giải phóng mặt bằng: Thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Hỗ trợ xây dựng một số hạng mục ngoài hàng rào: Hỗ trợ 70% chi phí làm đường điện vào Khu UDCNC với các hạng mục gồm: cột điện, dây, máy móc thiết bị...

- Hỗ trợ xây dựng các hạng mục trong hàng rào (theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ, trong đó NSNN hỗ trợ 1.170.000.000 đồng), bao gồm: Xây dựng hệ thống chuồng trại chăn nuôi bò thịt áp dụng quy trình công nghệ cao; xây dựng, lắp đặt dây chuyền chế biến sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh TMR và thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh dạng viên, với tổng công suất tối thiểu 20 tấn/ngày; xây dựng, lắp đặt dây chuyền sản xuất đệm lót sinh học, công suất tối thiểu 20 tấn/ngày; xây dựng, lắp đặt hệ thống máy móc thiết bị phục vụ công tác thu gom phế phụ phẩm nông nghiệp, dây chuyền sản xuất phân hữu cơ, với tổng công suất tối thiểu 20 tấn/ngày; xây dựng hệ thống xử lý nguồn chất thải của Khu UDCNC đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Bảo vệ môi trường.

- Hỗ trợ đối với tiền thuê đất thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 4, Điều 6 số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ.

- Hỗ trợ lãi suất vay thương mại thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Bắc Giang.

- Hỗ trợ thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Bắc Giang.

3.2. Hỗ trợ xây dựng vùng vệ tinh

Hỗ trợ xây dựng 50 cơ sở chăn nuôi của xã Tân Trung, Lan Giới, thị trấn Nhã Nam và vùng giáp ranh có đầy đủ diện tích đất để trồng cỏ, xây dựng chuồng trại phù hợp với quy định của Luật Chăn nuôi; vốn đối ứng; đăng ký và cam kết thực hiện đúng, đầy đủ theo yêu cầu của Đề án

- Hỗ trợ 40% kinh phí mua giống bò Brahman nhập khẩu từ Úc, có trọng lượng trung bình 280kg/con (trung bình 15 con/mô hình);

- Hỗ trợ 40% kinh phí xây dựng chuồng trại chăn nuôi, đảm bảo đủ tiêu chuẩn để phát triển chăn nuôi bò UDCNC;

- Hỗ trợ 20% kinh phí mua thức ăn công nghiệp;

- Hỗ trợ 40% kinh phí mua khoáng chất bổ sung vào thức ăn;

- Hỗ trợ 40% kinh phí mua chế phẩm sinh học để ủ thức ăn thô xanh;

- Hỗ trợ 40% kinh phí mua thuốc thú y, vắc xin;

- Hỗ trợ 40% kinh phí làm đệm lót sinh học;

- Hỗ trợ 40% kinh phí mua giống cỏ Voi VA06.

3.3. Hỗ trợ tổ chức hội nghị triển khai, tập huấn, tổng kết, tham quan học tập kinh nghiệm và thông tin tuyên truyền cho các cơ sở chăn nuôi bò, cơ sở có nhu cầu phát triển chăn nuôi bò trên địa bàn xã Tân Trung, Lan Giới, thị trấn Nhã Nam và vùng giáp ranh; cán bộ quản lý, chuyên môn huyện, cán bộ quản lý, chuyên môn cơ sở của các xã trên địa bàn huyện Tân Yên.

3.4. Hỗ trợ 100% kinh phí cho công tác thông tin tuyên truyền

3.5. Chi phí quản lý: Hỗ trợ 100% chi phí đi khảo sát xây dựng Đề án, đi lựa chọn mô hình; kinh phí kiểm tra, chỉ đạo kỹ thuật triển khai mô hình, nghiệm thu mô hình, làm thêm giờ, kinh phí văn phòng phẩm, in ấn chứng từ thanh quyết toán, chi phí đầu thầu mua thức ăn công nghiệp, chế phẩm sinh học để ủ thức ăn...Kinh phí hỗ trợ không quá 5% kinh phí Ngân sách Nhà nước hỗ trợ để triển khai Đề án (khoảng 550.000.000 đồng).

4. Kinh phí thực hiện Đề án

4.1. Tổng kinh phí thực hiện: 118.557.215.000 đồng (Một trăm mười tám tỷ, năm trăm năm mươi bảy triệu, hai trăm mười lăm nghìn đồng), trong đó:

- NSNN hỗ trợ: 13.546.600.000 đồng, gồm:
 - + Kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp: 1.170.000.000 (từ nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định của Nghị định 57/2018/NĐ-CP);
 - + Kinh phí hỗ trợ người dân vùng vệ tinh và hỗ trợ các nội dung khác để thực hiện Đề án: 12.376.600.000 đồng;
- Kinh phí đối ứng: 105.010.615.000 đồng, gồm:
 - + Kinh phí doanh nghiệp đối ứng: 78.830.000.000 đồng;
 - + Kinh phí người dân đối ứng: 26.180.615.000 đồng.

4.2. Phân kỳ kinh phí NSNN hỗ trợ

- Năm 2022: 106.200.000 đồng;
- Năm 2023: 1.017.160.000 đồng;
- Năm 2024: 6.324.335.000 đồng;
- Năm 2025: 5.925.805.000 đồng;
- Năm 2026: 173.100.000 đồng.

(Chi tiết theo Đề án được duyệt)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Tân Yên, các Sở, ngành liên quan để tổ chức triển khai Đề án theo mục tiêu của đề án và đúng các quy định.
- Chỉ đạo phòng, đơn vị chức năng trực thuộc, phối hợp với huyện Tân Yên thực hiện tốt các nội dung hỗ trợ của Đề án, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn và tuân thủ các quy định.
- Thực hiện sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn trình tự, thủ tục hỗ trợ, thanh quyết toán. Kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện Đề án đạt hiệu quả cao.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối nguồn ngân sách và bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện Đề án.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Tân Yên hướng dẫn thủ tục đầu tư của doanh nghiệp vào Khu UDCNC. Tham mưu UBND tỉnh quyết định thu hút đầu tư dự án Khu UDCNC.

4. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Tân Yên trong việc triển khai, thực hiện các giải pháp về xúc tiến thương mại, khai thác và mở rộng thị trường đối với các sản phẩm bò thịt nuôi theo mô hình UDCNC. Xây dựng giải pháp mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và hướng tới xuất khẩu.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Tân Yên hướng dẫn chuyển mục đích sử dụng đất tại địa điểm triển khai Dự án Khu UDCNC của doanh nghiệp và phần diện tích đất phục vụ cho xây dựng chuồng trại chăn nuôi của các cơ sở tham gia Đề án (đối với những cơ sở phải chuyển mục đích sử dụng đất); phối hợp thực hiện các chính sách liên quan đến đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường để triển khai Đề án.

- Hướng dẫn thủ tục hợp đồng thuê đất, giao đất, dồn đổi diện tích đất trồng lúa, trồng màu sang trồng cỏ, trồng cây thức ăn thô xanh cung cấp thức ăn cho bò.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất chăn nuôi, công nghiệp phục vụ chăn nuôi, thúc đẩy việc hình thành khu chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao, vùng chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao, tập trung vào các khâu như: Giống, quy trình chăn nuôi và giết mổ chế biến...

7. UBND huyện Tân Yên

- Căn cứ nội dung của Đề án, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tuyên truyền, triển khai thực hiện Đề án; lựa chọn các cơ sở có đủ điều kiện tham gia thực hiện, giám sát các nội dung hỗ trợ, phối hợp nghiệm thu kết quả thực hiện Đề án.

- Rà soát quy hoạch sử dụng đất cho việc triển khai Đề án, đảm bảo sự phù hợp với Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy định hiện hành.

- Hỗ trợ doanh nghiệp về thủ tục công tác giải phóng mặt bằng, tại địa điểm đã khảo sát tại xã Tân Trung để sớm có mặt bằng triển khai Dự án theo đúng kế hoạch.

9. Doanh nghiệp

- Cam kết triển khai dự án theo đúng tiến độ, bố trí đầy đủ kinh phí đối ứng để thực hiện các nội dung của Đề án.

- Là đầu mối (chủ trì) liên kết chuỗi, chịu trách nhiệm về nguồn cung ứng vật tư đầu vào như: Giống bò chất lượng cao, thức ăn hỗn hợp, đệm lót sinh học...; hỗ trợ khoa học kỹ thuật chăn nuôi và bao tiêu đầu ra sản phẩm chăn nuôi (bò thịt, phân đệm lót) cho người dân vùng vệ tinh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Tân Yên triển khai Đề án theo đúng mục tiêu đã đề ra.

10. Các cơ sở tham gia Đề án

- Cam kết triển khai đầy đủ các nội dung, bố trí đầy đủ kinh phí đối ứng để thực hiện các nội dung của Đề án.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn để triển khai thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung đã cam kết khi được lựa chọn tham gia Đề án.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Kho bạc Nhà nước; Chủ tịch UBND huyện Tân Yên, doanh nghiệp, các cơ sở chăn nuôi tham gia Đề án và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y (3b);
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, KT, KTN, CTTĐT, TKCT;
 - + Lưu: VT, NN Thăng.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ô Pích